TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2019/HS-ST
Ngày 15/11/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG - TỈNH LÀO CAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Hồng Diện;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Văn Trường và ông Tạ Văn Thà

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Nông Ngọc Giang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương* tham gia phiên toà: Ông Trần Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 15/ 11/ 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 08/2019/TLST-HS ngày 30/10/2019 đối với bị cáo: **Vũ Văn L; (**Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam. Sinh ngày 19/5/1996 tại huyện H, tỉnh Lào Cai. HKTT và chỗ ở hiện tại: Thôn Th, xã M, huyện H, tỉnh Lào Cai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 9/12. Bố đẻ là Vũ Văn T, sinh năm 1966, hiện ở thôn Th, xã M, huyện H, tỉnh Lào Cai. Mẹ đẻ là Mai Thị N, sinh năm 1975 (đã chết). Có vợ là Giàng Thị S, sinh năm 2000, bị cáo chưa có con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 15 ngày 15/10/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Khương. Hiện đang tại ngoại tại thôn Th, xã M, huyện H, tỉnh Lào Cai, có mặt.

- ***Bị hại:*** Chị Phạm Thùy V; Sinh năm 1990 ; Nghề nghiệp : Giáo viên ; Địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vũ Văn L là thợ xây cho công trình xây dựng tại Trường phổ thông dân tộc bán trú tiểu học và Trung học cơ sở xã Dìn Chin, huyện Mường Khương. Vào hồi 18 giờ, ngày 22/9/2019, L đi tắm tại bể nước khu vực tập thể giáo viên của trường thì nhìn thấy cửa phòng của chị Phạm Thùy V (giáo viên) cài then nhưng không khóa cửa nên L nảy sinh ý định trộn cắp tài sản. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày lợi dụng

lức vắng người, L đã mở cửa vào phòng chị V trộm cắp 01 máy tính xách tay hiệu HP màu vàng cùng 01 dây sạc máy tính mang về lán cất dấu xuống dưới phản chỗ L nằm và đi ngủ. Đến 12 giờ ngày 23/9/2019, do sợ bị phát hiện nên L đã đến Công an xã Dìn Chin đầu thú và giao nộp lại tài sản đã trộm cắp.

Tại Kết luận định giá số 08/KL-HĐĐG, ngày 01/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Mường Khương kết luận: Chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP Paralion X360 màu vàng và 01 bộ dây sạc đi kèm có giá trị còn lại là 6.495.000 đồng.

Về vật chứng trong vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP Paralion X360 màu vàng và 01 bộ dây sạc đi kèm, đã trả lại cho chị Phạm Thùy V theo biên bản ngày 18/10/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Phạm Thùy V sau khi nhận lại tài sản không có đề nghị gì.

Tại Cáo trạng số: 08/CT-VKS, ngày 30/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương truy tố bị cáo Vũ Văn L về tội " Trộm cắp tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54; khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Văn L mức án từ 04 tháng đến 06 tháng tù cho hưởng án treo. Ấn định thời gian thử thách 12 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra đề nghị tuyên án phí, quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với tội danh, điều luật Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bị hại không đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết về trách nhiệm dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về vấn đề này. Do đó Hội đồng

xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và những người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời nhận tội của bị cáo được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ khác như: Đơn trình báo và lời khai của người bị hại; Biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, bản tự khai, biên bản ghi lời khai của bị cáo, Bản kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Khương và phù hợp với Cáo trạng số: 08/CT-VKS ngày 30/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của người bị hại, bị cáo lén lút mở cửa phòng trộm cắp của chị Phạm Thùy V 01 chiếc máy tính xách tay và 01 bộ dây sạch kèm theo, mục đích mang đi bán lấy tiền tiêu sài cho cá nhân. Tài sản bị cáo trộm cắp theo kết luận của Hội đồng đinh giá tài sản là 6.495.000 đồng. Như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương truy tố bị cáo về tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Phạm tội lần đầu thuộc trường ít nghiêm trọng; thật thà khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo ra đầu thú, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có đủ điều kiện được hưởng án treo. Vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà giao bị cáo cho gia đình kết hợp cùng với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung*:* Tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*". Song qua xác minh của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Mường Khương thì bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về vật chứng: Xét thấy việc trả lại tài sản cho người bị hại của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Khương là phù hợp nên Hội đồng xét xử không giải quyết lại.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ Văn L 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 15/11/2019.

Giao bị cáo Vũ Văn L cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện H, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Vũ Văn L phải chịu 200.000đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Lào Cai;
-VKSND tỉnh+huyện;
- Bị cáo, NBH;
- Công an huyện Mường Khương 2;
-Thi hành án phạt tù;
- Chi cục THADS huyện Mường Khương;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ + TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Phạm Hồng Diện